

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2018/LĐ-PT

Ngày: 09/02/2018

V/v Tranh chấp tiền lương.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Kim Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Xuân
Ông Hồ Minh Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Minh Sang
Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 tháng 02 và ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, B hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 67/2017/TLPT-LĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, về việc tranh chấp “Tiền lương”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 25/2017/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 338/2018/QĐ – PT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Bùi Việt B**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: đường C, phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn F**, sinh năm 1959.

Địa chỉ liên lạc: đường G, Phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Giấy ủy quyền số công chứng 19278, Quyền số 12TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 04/12/2017 tại Văn phòng công chứng Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Luật sư **Trang Sĩ I**.

Địa chỉ: đường J, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Luật hợp danh M, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* **Công ty Cổ phần Giày N.**

Địa chỉ: đường O, Phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quốc Q** - Chức vụ: Giám đốc.

- *Người kháng cáo:* ông **Bùi Việt B** – Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2017 và quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn ông Bùi Việt B trình bày:

Năm 1989, ông Bùi Việt B bắt đầu vào làm việc tại Nhà máy Giày N, nay là Công ty Cổ phần Giày N (sau đây gọi tắt là Công ty). Trong suốt quá trình làm việc, ông luôn hoàn thành tốt mọi công việc, nhiệm vụ được giao theo Hợp đồng lao động và được Công ty ra quyết định nâng bậc lương hàng năm. Từ ngày 01/01/2015, Công ty xếp bậc lương cho ông là 8/8; mức lương là 9.103.000 đồng theo Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015, mức lương này Công ty Cổ phần Giày N dùng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông. Tuy nhiên, ngày 09/5/2016, Công ty ra Quyết định số 695/2016/QĐ-HCNS chuyển mức lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ 9.103.000 đồng xuống 5.705.000 đồng kể từ ngày 01/5/2016 mà không dựa trên bất cứ căn cứ nào cũng như không có sự thỏa thuận nào với ông.

Cho rằng việc Công ty ra Quyết định số 695/2016/QĐ-HCNS là trái quy định pháp luật nên ngày 23/5/2016 ông làm đơn khiếu nại gửi đến Ban Giám đốc Công ty đề nghị trả theo mức lương cũ, nhưng không được xem xét và giải quyết. Phía Ban chấp công đoàn đại diện cho tập thể người lao động của Công ty cũng thể hiện sự phản đối việc điều chỉnh lương nhưng không được phía Công ty giải quyết.

Ngày 03/3/2017, ông B có đơn đề nghị hòa giải tranh chấp lao động giữa ông và Công ty Cổ phần Giày N tại Phòng Lao động Thương binh - Xã hội Quận A. Ngày 06/3/2017, Phòng Lao động Thương binh - Xã hội Quận A đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Nay ông Bùi Việt B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

1. Hủy Quyết định 695/2016/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N và giữ nguyên mức lương dùng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông là 9.103.000 đồng/tháng theo Quyết định 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015;

2. Buộc Công ty Cổ phần Giày N liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền làm thủ tục điều chỉnh mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ 5.705.000 đồng lên đến mức 9.103.000 đồng từ tháng 5/2016 trở đi.

Bị đơn Công ty Cổ phần Giày N có ông Nguyễn Quốc Q là người đại diện theo pháp luật trình bày:

Ông xác định quá trình làm việc, ký kết hợp đồng là đúng như ông B trình bày. Về việc Công ty ban hành Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/2/2015, theo đó ông B được phiên lương lên bậc 8/8-D03.2, từ 7.929.000 đồng lên đến 9.103.000 đồng, phía công ty cho rằng quyết định này chỉ có Giám đốc công ty ký mà không có sự thông qua của Hội đồng quản trị tại thời điểm ký. Sau khi có Quyết định này thì ông B có mức lương thu nhập thực lãnh sau khi trừ các khoản chế độ trung bình mỗi tháng là 3.500.000 đồng/tháng, tương đương khoảng 1/3 mức lương đóng bảo hiểm.

Cuối năm 2015 khi Nhà nước thoái toàn bộ vốn cổ phần. Công ty đã tái cơ cấu cơ chế hoạt động, nhân sự, các quy chế và chính sách của toàn bộ Công ty. Do nhận thấy sự bất cập, không hợp lý của hệ thống thang bảng lương cùng chính sách trả lương nên Hội đồng quản trị đã ban hành thang bảng lương mới có hiệu lực từ ngày 01/5/2016, Công ty đã tổ chức thông báo cho người lao động trước 1 tháng và được áp dụng chung cho toàn thể cán bộ công nhân viên chức. Trường hợp của ông B, Công ty đã có buổi trao đổi về vấn đề này nhưng do sơ sót nên không lập biên bản ghi nhận. Căn cứ theo thang bảng lương mới, Công ty đã ban hành Quyết định số 695/2016/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 chuyển xếp lương cho ông B, cụ thể từ bậc 8/8-D03.2 (9.103.000 đồng) sang bậc 08/8- D05 (5.705.000 đồng). Sau khi ban hành Quyết định mới, một số người lao động trong đó có ông B gửi đơn khiếu nại với mức lương mới. Công ty đã tổ chức Hội đồng giải quyết khiếu nại và làm việc với từng trường hợp cụ thể.

Từ năm 2016 cho đến nay, thu nhập thực lãnh hàng tháng của ông B trung bình khoảng 5.500.000 đồng. Lương bảo hiểm xã hội của ông B hiện nay

là mức cao nhất đối với chuyên viên, kỹ sư và chỉ thấp hơn mức lương của cán bộ quản lý. Như vậy, việc Công ty ban hành Quyết định số 695/2016/QĐ-HCNS với ông B là đúng theo quy định của pháp luật nên trước các yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Việt B, Công ty không đồng ý.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 25/2017/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 90, Điều 93 Bộ luật Lao động;

Áp dụng Điều 7 Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;

Áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Bùi Việt B, về việc yêu cầu hủy Quyết định số 695/2016/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N, yêu cầu Công ty Cổ phần Giày N giữ nguyên mức lương dùng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho ông B là 9.103.000 đồng/tháng theo Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015 và buộc Công ty Cổ phần giày N liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền làm thủ tục điều chỉnh mức đóng bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho ông từ mức 5.705.000 đồng lên mức 9.103.000 đồng từ tháng 5/2016 trở đi.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 13/9/2017, ông Bùi Việt B có đơn kháng cáo đối với toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không tự thỏa thuận giải quyết vụ án.

Ông Nguyễn Văn F là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn kháng cáo không đồng ý đối với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm với lý do Công ty khi chuyển xếp lương mới theo Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016, không được sự đồng ý của Ban chấp hành công đoàn công ty thể hiện tại cuộc họp ngày 29/3/2016 với nội dung “2. Về thang bảng lương mới, tập thể ban chấp hành công đoàn Công ty có ý kiến như sau: 2.1/. Chỉ áp dụng thang bảng lương trên đối với người lao động mới được ký hợp đồng lao động vào làm việc tại công ty. 2.2/. Đối với số lao động cũ có thời gian làm việc lâu năm (hợp đồng lao động không xác định thời hạn) thì không áp dụng theo mức lương mới và đề nghị như sau: a/. Công ty cổ phần giày N sớm giải quyết cho đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với số lao động cũ theo các quy định của luật lao động đã ban hành. b/. Trường hợp người lao động cũ đã được công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, nếu có nhu cầu làm việc trở lại thì áp dụng thang bảng lương mới như công ty đã xây dựng”. Tuy nhiên, Công ty đã không thực hiện theo đề nghị của Ban chấp hành công đoàn, vẫn tiếp tục giữ ông B ở lại làm việc và tự động áp dụng mức lương mới không được sự đồng ý của ông B là vi phạm quy định của Bộ luật Lao động. Nay đề nghị sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hủy Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Giày N, hoàn lại cho ông B số tiền chênh lệch giữa mức lương 9.103.000 đồng (Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015), và mức lương 5.705.000 đồng từ tháng 5/2016 đến ngày chấm dứt hợp đồng lao động.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông luật sư Trang Sĩ I, đề nghị Tòa án xem xét sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, với lý do khi thay đổi mức lương, Công ty không thông qua ý kiến của người lao động, không được sự đồng ý của người lao động là vi phạm quy định tại Điều 35, Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012.

Bị đơn do ông Nguyễn Quốc Q là Chủ tịch Hội đồng quản trị, đồng thời là Giám đốc Công ty, người đại diện theo pháp luật của Công ty trình bày khi thay đổi mức lương theo thang bảng lương mới Công ty có trực tiếp thỏa thuận với ông B thông qua công đoàn, nhưng không lập văn bản. Ban Chấp hành công đoàn cũng có văn bản đồng ý thống nhất với việc Công ty áp dụng thang bảng lương mới. Tuy nhiên, tại Công ty có một số người không đồng ý và khiếu nại

trong đó có ông Bùi Việt B. Ông Q thừa nhận sau khi làm việc với Thanh tra Sở Lao động Thương binh Xã hội thì xác định có sai sót khi không mời người lao động lên thỏa thuận lại mức lương mới. Công ty từ trước đến nay không có quy chế trả lương và xác nhận bản sao của Biên bản họp công đoàn ngày 29/3/2016 (do nguyên đơn cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm) là ý kiến của tập thể ban chấp hành công đoàn Công ty Cổ phần Giày N về việc thông qua dự thảo nội quy lao động và hệ thống thang bảng lương mới của Công ty với mức lương tối thiểu là 3.500.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ bản sao Biên bản cuộc họp công đoàn ngày 29/3/2016 do nguyên đơn cung cấp tại Tòa được bị đơn thừa nhận, đủ cơ sở xác định Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N ban hành mức lương mới mà không được sự đồng ý của ông Bùi Việt B là vi phạm quy định của Bộ luật Lao động. Đề nghị sửa quyết định của bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Bùi Việt B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa;

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về hình thức:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Bùi Việt B được làm trong thời hạn luật định, đã đóng tạm ứng án phí phúc thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 271; Điều 272; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, được chấp nhận về hình thức.

Về nội dung:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N về việc chuyển xếp lương và giữ nguyên mức lương theo Quyết định tăng lương số 25/2015/QĐ-TCHC-

QT ngày 02/3/2015 của Giám đốc Công ty với mức lương 9.103.000 đồng dùng làm căn cứ để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông đến khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Thông báo số 98/2017/TB-HCNS ngày 13/9/2017 của Công ty. Căn cứ cho yêu cầu là Quyết định tăng lương số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015 và việc thay đổi mức lương của Công ty dựa vào việc tái cơ cấu nhưng không thỏa thuận với ông và không được ông đồng ý là trái quy định của pháp luật. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do Công ty tái cơ cấu nên đã ban hành bảng lương mới áp dụng từ ngày 01/5/2016. Công ty đã thông báo đến người lao động của Công ty, nhưng Công ty đã có sơ sót không lập biên bản trao đổi với ông B. Do đó, vấn đề cần đặt ra để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét là việc áp dụng mức lương mới là đúng quy định pháp luật về lao động hay không làm cơ sở giải quyết yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

[2] Căn cứ thừa nhận của các bên đương sự xác nhận ông Bùi Việt B làm việc tại Công ty từ năm 1989 kể từ khi Công ty còn là Nhà máy Giày N. Trong quá trình làm việc đến nay đã chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Giày N, ông B đều được nâng lương theo quy định và tại Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015 của Giám đốc công ty quyết định tăng lương cho ông Bùi Việt B với mức lương 9.103.000 đồng/tháng.

[3] Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N về việc chuyển xếp lương còn 5.705.000 đồng/tháng. Công ty nêu đã thỏa thuận với ông B, nhưng không lập biên bản là có sai sót. Tuy nhiên, Công ty không chứng minh được việc thỏa thuận này được ông B đồng ý, đồng thời ngay sau khi nhận Quyết định số 695 nêu trên, ông B đã có đơn khiếu nại. Đủ cơ sở xác định việc sửa đổi bổ sung mức lương mới là một trong những vấn đề liên quan đến hợp đồng lao động giữa ông Bùi Việt B và Công ty là không được thỏa thuận quy định tại Điều 15; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Lao động năm 2012.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định cho rằng Công ty ban hành Nghị Quyết số 561/2016/NQ-HĐQT ngày 20/01/2016, theo đó thông qua những nội dung của phương án tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Giày N, đồng thời ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức triển khai theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Tại mục 3.3 Phương án tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh do Công ty Cổ phần giày N ban hành ngày 20/01/2016 nêu rõ “xây dựng và ban hành hệ thống thang bảng lương

mới theo hướng giảm thiểu chi phí”. Trên cơ sở phương án nêu trên, Công ty đã thực hiện xây dựng thang lương, bảng lương theo đúng quy định tại Điều 93 của Bộ luật Lao động năm 2012 và Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương. Và trong quá trình xây dựng thang bảng lương, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ việc hỏi ý kiến Công đoàn, Ban chấp hành công đoàn có tổ chức họp và đồng ý với thang bảng lương mới, sau đó Công ty thực hiện việc gửi thang bảng lương cho Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Quận A và triển khai cho toàn bộ công nhân viên Công ty theo đúng như thang bảng lương mới đã đăng ký kể từ ngày 01/5/2016. Để xác định Quyết định 695/2016/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 về việc chuyển xếp lương của Công ty Cổ phần giày N ban hành phù hợp với hệ thống thang bảng lương đã được thông qua đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế tái cấu trúc của Công ty Cổ phần giày N, mức lương được áp dụng chung cho toàn Công ty, căn cứ theo trình độ thâm niên của từng người lao động, đúng theo quy định tại Điều 90 của Bộ luật Lao động, là không có căn cứ vững chắc.

[5] Bởi lẽ, căn cứ tại Điều 15 Bộ luật lao động, quy định “*Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả lương, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.*” và khoản 3 Điều 35 Bộ luật lao động, quy định “*Trong trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã giao kết.*”

[6] Mặt khác, tại Biên bản làm việc về đơn khiếu nại của Công ty Cổ phần Giày N giảm lương lao động tại Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội ngày 07/11/2016, cũng có nội dung thang bảng lương mới năm 2016 có thông báo và niêm yết công khai, nhưng Công ty không thỏa thuận trực tiếp mà thông qua Ban chấp hành công đoàn. Đồng thời, tại Biên bản cuộc họp Ban chấp hành công đoàn ngày 29/3/2016, Ban chấp hành công đoàn đã có ý kiến là việc áp dụng thang bảng lương mới chỉ áp dụng cho người lao động mới ký hợp đồng lao động, đối với lao động cũ không áp dụng thang bảng lương mới mà Công ty sớm giải quyết cho nghỉ việc, trường hợp số lao động cũ sau khi nghỉ việc có nhu cầu làm lại thì ký hợp đồng lao động mới áp dụng thang bảng lương này. Dù cơ sở vững chắc để xác định nếu vẫn tiếp tục làm việc, mà không thể thỏa

thuận lại việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động thì vẫn phải tiếp tục thực hiện theo hợp đồng lao động đã ký kết, nghĩa là vẫn phải giữ mức lương cũ.

[7] Từ các căn cứ nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở để chấp nhận. Cần sửa toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[8] Án phí lao động sơ thẩm phải sửa lại như sau, số tiền chênh lệch Công ty phải thanh toán cho cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền từ ngày 01/5/2015 đến hết tháng 10/2016 là 18 tháng, với số tiền $[(9.103.000 \times 22\%) - (5.705.000 \times 22\%)] \times 18 = (2.002.660 - 1.255.100) \times 18 = 13.456.080$ đồng. Án phí lao động sơ thẩm Công ty phải chịu là $13.456.080 \text{ đồng} \times 5\% = 672.804$ đồng

Án phí lao động nguyên đơn không phải chịu theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 15; Điều 35, Điều 90 Bộ luật Lao động 2012;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Bùi Việt B.

Sửa toàn bộ Bản án lao động sơ thẩm số 25/2017/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Hủy Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 của Công ty Cổ phần Giày N về việc chuyển xếp lương 5.705.000 đồng (năm triệu, bảy trăm lẻ năm nghìn đồng) đối với ông Bùi Việt B.

Giữ nguyên Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015 của Giám đốc Công ty Cổ phần Giày N đối với ông Bùi Việt B với mức lương 9.103.000 đồng (chín triệu, một trăm lẻ ba nghìn đồng). Buộc Công ty Cổ phần Giày N và ông Bùi Việt B phải có trách nhiệm đóng bổ sung số tiền bảo hiểm xã hội như sau:

- Mức đóng căn cứ mức lương chênh lệch theo Quyết định số 695/QĐ-HCNS ngày 09/5/2016 và Quyết định số 25/2015/QĐ-TCHC-QT ngày 02/3/2015 của Công ty Cổ phần Giày N đối với ông Bùi Việt B;

- Phương thức đóng theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Thời gian đóng từ tháng 5/2015 đến khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông Bùi Việt B theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện tại cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền.

2. Về án phí:

Công ty Cổ phần Giày N phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 672.804 đồng (sáu trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm lẻ bốn đồng). Đóng tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí lao động phúc thẩm: Ông Bùi Việt B không phải chịu. Ông B được nhận lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai tạm ứng án phí số 0001696 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận A;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận A;
- Dương sự;
- Lưu (T18).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Kim Anh